

Số: /KH-UBND

Quang Phục, ngày tháng 11 năm 2023

## KẾ HOẠCH

### Sản xuất lúa và rau màu vụ Xuân năm 2024

#### I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH THỜI TIẾT, KHÍ HẬU, THỦY VĂN

##### 1. Khí tượng

- Hiện tượng ENSO: Hiện tại, trạng thái khí quyển đại dương đang ở điều kiện Elnino. Dự báo, Elnino sẽ tiếp tục duy trì trong những tháng cuối năm 2023 với xác suất cao (từ 89-100%).

- Bão/Áp thấp nhiệt đới (ATNĐ): Từ nay đến hết năm 2023, trên Biển Đông có khả năng xuất hiện khoảng 02-03 cơn bão/ATNĐ, trong đó có khoảng 01-02 cơn ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền nước ta. Khu vực Hải Phòng khả năng không chịu ảnh hưởng trực tiếp của bão/áp thấp nhiệt đới trong những tháng cuối năm 2023.

- Không khí lạnh và rét đậm, rét hại.

+ Không khí lạnh tiếp tục ảnh hưởng đến Hải Phòng trong nửa cuối tháng 10, ảnh hưởng mạnh hơn vào các tháng chính đông. Sẽ có khoảng 24-26 đợt không khí lạnh ảnh hưởng đến khu vực trong mùa đông xuân năm nay (ít hơn so với TBNN).

+ Rét đậm, rét hại xảy ra từ nửa cuối tháng 12/2023 đến tháng 02/2024 với khoảng 4-6 đợt rét đậm, rét hại. Tổng số ngày rét đậm, rét hại từ 15 đến 20 ngày (ít hơn so với TBNN). Đợt rét đậm, rét hại đầu tiên ở Hải Phòng có khả năng xảy ra vào tuần giữa tháng 12 (sớm hơn so với TBNN). Nhiệt độ thấp nhất trong mùa đông xuân 2023-2024 từ 6-8<sup>0</sup>.

- Nhiệt độ, lượng mưa.

+ Nhiệt độ trung bình tháng 11, 12 năm 2023 và tháng 01 năm 2024 cao hơn TBNN.

+ Lượng mưa tháng 11 năm 2023 và tháng 01 năm 2024 xấp xỉ cao hơn TBNN, tháng 12 năm 2023 cao hơn TBNN.

##### 2. Thủy văn

- Trong các tháng 11/2023, 12/2023 và tháng 01/2024 mực nước cao nhất các trạm ở mức xấp xỉ so với cùng kỳ năm trước và cao hơn so với TBNN. Mực nước thấp nhất hầu hết ở mức xấp xỉ đến cao hơn so với cùng kỳ năm trước và TBNN. Mực nước trung bình ở mức xấp xỉ mực nước TBNN và cùng kỳ năm trước.

- Tổng lượng mưa từ tháng 11/2023 đến tháng 01/2024 ở mức xấp xỉ cao hơn so với TBNN. Tổng lượng nước mặt khu vực Hải Phòng trong các tháng 11, 12 và

tháng 01 ở mức cao hơn so với TBNN từ 20-170%. Không xảy ra hiện tượng hạn hán và thiếu nước trên các sông khu vực Hải Phòng.

- Cảnh báo các hiện tượng thủy văn nguy hiểm: Các tháng 11,12 năm 2023 và tháng 01 năm 2024 mực nước các sông khu vực Hải Phòng ảnh hưởng mạnh của triều cường đặc biệt vào các ngày 17÷20 và 29÷30/11/2023; 01÷02, 14÷18 và 27÷30/12/2023; 12÷14/01/2024 mực nước các sông khu vực Hải Phòng ở mức cao từ báo động 1 đến trên báo động 2, sẽ gây ngập úng vùng trũng thấp ven sông, ngập lụt một số tuyến đường, ảnh hưởng đến lúa, hoa màu và giao thông đi lại của người dân. Các tháng mùa cạn do ảnh hưởng của xâm nhập mặn có thể gây tác động đến các hoạt động sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy hải sản của người dân khu vực ven biển.

## **II. THUẬN LỢI – KHÓ KHĂN**

### **1. Thuận lợi**

- Có sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, kịp thời của lãnh đạo Đảng ủy-HĐND-UBND xã.

- Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch, triển khai sớm ngay từ đầu vụ tới các thôn, khu dân cư.

- Kết quả sản xuất của các vụ trước đạt kết quả cao là tiền đề để sản xuất vụ xuân năm 2024 tiếp tục đạt kết quả cao hơn nữa.

- Kết cấu hạ tầng đường giao thông nông thôn, nội đồng và hệ thống kênh mương tưới tiêu,... được đầu tư nâng cấp tạo điều kiện thuận lợi cho việc đưa cơ giới hóa vào sản xuất góp phần tăng năng suất lao động, đẩy nhanh tiến độ gieo trồng.

- Nhiều tiến bộ kỹ thuật mới, đặc biệt là các tiến bộ về giống lúa đã được khẳng định và từng bước áp dụng vào sản xuất.

- Cán bộ và nông dân đã có nhiều kinh nghiệm trong chỉ đạo, tổ chức sản xuất.

- Công tác dự tính, dự báo tình hình thủy lợi, thiên tai, dịch hại cây trồng ngày càng được quan tâm tạo điều kiện thuận lợi cho công tác chỉ đạo sản xuất, phòng trừ dịch hại đạt hiệu quả cao.

### **2. Khó khăn**

- Sản xuất nông nghiệp tính bền vững, tính ổn định chưa cao, phụ thuộc nhiều vào thiên nhiên, bị động trước sự biến động của thị trường, lợi nhuận thấp; đặc biệt biến đổi khí hậu ngày càng cực đoan và khó lường gây ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất.

- Đầu ra một số mặt hàng nông sản vẫn còn hạn chế, chưa hình thành được nhiều chuỗi liên kết sản xuất khép kín, cánh đồng lớn, sản phẩm chưa có thương hiệu nên giá trị sản xuất nông nghiệp vẫn còn thấp.

- Trong những năm gần đây hạn hán, xâm nhập mặn ngày càng có chiều hướng tăng cao trong vụ Đông Xuân.

- Thời tiết đầu vụ Xuân thường có rét muộn, rét đậm, rét hại ảnh hưởng đến diện tích mạ, lúa mới cấy.

- Nguy cơ, tiềm ẩn bệnh lùn sọc đen do virus gây ra là rất lớn, đây là loại bệnh rất nguy hiểm, không có thuốc phòng trừ khi cây trồng đã bị virus xâm nhiễm, chỉ có thể tiêu hủy; ảnh hưởng nghiêm trọng đến năng suất, sản lượng cây trồng.

- Tư tưởng chủ quan, sản xuất dựa vào kinh nghiệm, không tuân thủ quy trình kỹ thuật ở một bộ phận nông dân vẫn còn hiện hữu sẽ gây cản trở cho việc ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật và phòng trừ sâu bệnh.

- Lực lượng lao động trong sản xuất nông nghiệp ngày càng giảm và già hóa.

### **III. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

- Để chủ động các điều kiện sản xuất trong vụ Xuân, mang lại hiệu quả kinh tế cao, góp phần đẩy mạnh tái cơ cấu ngành trồng trọt theo hướng nâng cao chất lượng, giá trị và bền vững, tăng thu nhập cho người sản xuất.

- Tận dụng diện tích đất, giảm chi phí sản xuất, tăng giá trị thu nhập trên cùng một đơn vị diện tích đất, thâm canh tăng vụ, sử dụng luân canh cây trồng, tăng diện tích cây vụ Xuân góp phần tăng thêm giá trị ngành nông nghiệp trên địa bàn xã.

#### **2. Yêu cầu**

- Tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác triển khai sản xuất vụ xuân năm 2024 và thực hiện các biện pháp nâng cao năng suất, chất lượng và bảo vệ cây trồng.

- Các thôn xây dựng kế hoạch sản xuất vụ xuân phù hợp với điều kiện thực tế; ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật trong việc lựa chọn cây trồng, cơ cấu giống, thời vụ, kỹ thuật chăm sóc, thâm canh cho năng suất, chất lượng phù hợp với chất đất từng vùng, từng sù đồng của thôn mình để tăng gia sản xuất, đảm bảo sản xuất vụ xuân đạt hiệu quả.

- Sản xuất vụ xuân phải thành vùng sản xuất hàng hóa tập trung theo từng loại giống, tạo điều kiện cho việc tưới tiêu, chăm sóc, bảo vệ và phòng trừ dịch hại góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất.

- Xây dựng kế hoạch sản xuất vụ xuân phải gắn với kế hoạch sản xuất vụ mùa, vụ Đông, vụ Hè. Đẩy mạnh việc tiếp thu, ứng dụng các tiến bộ khoa học vào sản xuất, cải tiến cơ cấu giống lúa, trà lúa theo hướng giảm số lượng giống lúa trên một vùng hoặc một sù đồng để tạo điều kiện thuận lợi trong công tác chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh.

- Đẩy mạnh cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất, đặc biệt là mô hình mạ khay, máy cấy, phun thuốc trừ sâu bằng máy bay, gặt máy, sấy thóc bằng lò sấy.

- Mở rộng hình thức sản xuất theo hướng liên kết với doanh nghiệp thông qua vai trò của Hợp tác xã sản xuất kinh doanh dịch vụ nông nghiệp.

- Thực hiện nghiêm chỉnh lịch thời vụ cho từng trà lúa, giống lúa để các trà lúa, giống lúa trổ trong khoảng thời gian thuận lợi nhất (từ 05/5- 15/5/2024).

#### **IV. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**

##### **1. Lúa vụ Xuân**

- Diện tích 407,07 ha, năng suất 71 tạ/ha, sản lượng 28.902 tạ..
- Cơ cấu trà xuân muộn 100% diện tích gieo cấy.
- Diện tích lúa chất lượng: 70 % DTGC trở lên.
- Diện tích cấy bằng máy từ 200 ha trở lên.

##### **2. Cây trồng vụ Xuân**

Tổng diện tích phân đầu gieo trồng: 60 ha trở lên, trong đó:

- |                    |                        |
|--------------------|------------------------|
| + Thuộc lào: 10 ha | + Khoai tây xuân: 3 ha |
| + Ngô: 3 ha        | + Cà chua: 7 ha        |
| + Khoai lang: 1 ha | + Lạc, đỗ : 2 ha       |
| + Rau cải: 3 ha    | + Ớt: 6 ha             |
| + Rau muống: 5 ha  | + Rau màu khác: 20 ha  |

#### **V. MỘT SỐ BIỆN PHÁP CHỦ YẾU**

##### **1. Công tác lãnh đạo chỉ đạo, tuyên truyền vận động**

- Chỉ đạo điều tiết nước hợp lí để thực hiện gieo cấy đúng lịch thời vụ.

- Tăng cường công tác tuyên truyền đến các hộ sản xuất các Nghị quyết chuyên đề của thành phố, huyện và xã về sản xuất nông nghiệp, đẩy mạnh xây dựng các vùng sản xuất tập trung để thuận tiện cho canh tác, phòng trừ dịch hại, thu hoạch,... xóa bỏ tập quán canh tác lạc hậu, tích cực tập huấn các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất nhằm tăng năng suất, sản lượng, giá trị trên một đơn vị diện tích.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức để nâng cao nhận thức, tạo sự quyết tâm cao trong cả hệ thống chính trị từ xã xuống các thôn trong triển khai, thực hiện Kế hoạch sản xuất vụ Xuân và chính sách, chủ trương tích tụ, tập trung ruộng đất, sản xuất quy mô lớn, sản xuất nông nghiệp công nghệ cao để người dân hiểu và thực hiện.

##### **2. Cơ cấu giống lúa.**

- Chỉ đưa vào cơ cấu các giống lúa đã được công nhận chính thức và đã qua khảo nghiệm, làm mô hình có kết quả tốt. Đưa nhanh các giống lúa vừa có năng suất cao, vừa có chất lượng gạo ngon vừa chống chịu, kháng được một số loại sâu bệnh; các giống lúa chất lượng cao làm hàng hóa để nâng cao hiệu quả sản xuất.

- Nhóm giống lúa có năng suất cao: TBR 279, VT 505, BC15 mới (có tính Kháng đạo ôn cao),...

- Nhóm giống lúa có chất lượng gạo ngon làm hàng hoá: Bắc Thơm số 7, J02, DS1, TBR 279...

- Những vấn đề kỹ thuật cần lưu ý.

+ Áp dụng biện pháp gieo mạ non trên nền đất cứng và che phủ nilon trắng; không gieo thẳng, cấy lúa, sử dụng thuốc trừ cỏ; gieo tăng 5 - 10% mạ dự phòng và chuẩn bị thóc giống ngăn ngày để dự phòng khi thời tiết bất thuận xảy ra.

+ Áp dụng triệt để biện pháp 3 giảm, 3 tăng; kỹ thuật canh tác lúa cải tiến SRI, trong đó, cần tập trung vào việc giảm lượng giống, giảm bón đạm đơn, giảm thuốc BVTV và giảm lượng nước tưới.

+ Nâng cao sức khỏe hạt giống và sức đề kháng của cây trồng thông qua khuyến cáo sử dụng loại thuốc: Kola 600 FS hoặc Cruiser Plus 312.5 FS, ...

### **3. Thời vụ và kỹ thuật gieo cấy**

*a. Thời vụ:* Đây là yếu tố đầu tiên quyết định đến sinh trưởng phát triển và năng suất lúa sau này, vì vậy tùy thuộc vào thời gian sinh trưởng của từng loại giống và điều kiện thực tế của địa phương để bố trí thời vụ gieo cấy phù hợp, thực hiện đúng tiến độ gieo cấy lúa theo khung lịch thời vụ đảm bảo lúa trổ tập trung từ 05 đến 15/5.

- Sử dụng các giống có thời gian sinh trưởng 140-150 ngày như: Nếp các loại; thời vụ gieo mạ được từ 01 - 05/01/2024; tuổi mạ 40- 45 ngày; cấy từ ngày 15 - 20/02/2024.

- Sử dụng các giống có thời gian sinh trưởng 130-140 ngày gồm các giống lúa thuần: BC15-mới, TH999, J02, DS1; giống lúa lai: VT505, Nam ưu 209; thời vụ gieo mạ dày xúc từ 15/01 - 20/01/2024; tuổi mạ 3,5 - 4,0 lá; cấy từ 15-28/02/2024.

- Sử dụng các giống có thời gian sinh trưởng 120-130 ngày gồm các giống lúa: Bắc thơm 7, Nếp 97, TBR279, TBR225, Đài Thơm 8, RVT; thời vụ gieo mạ dày xúc từ 20/1 - 25/01/2024; tuổi mạ 3,5 - 4,0 lá, cấy từ 20/2 -28/2/2024; thời vụ gieo mạ trên nền đất cứng từ ngày 05 - 10/02/2024; tuổi mạ 2,5 - 3,0 lá, cấy từ 25/2 - 28/02/2024.

- Yêu cầu Hợp tác xã sản xuất kinh doanh dịch vụ nông nghiệp và các thôn chủ động điều tiết nước hợp lý để không chế việc gieo mạ sớm; tăng cường cán bộ kỹ thuật chỉ đạo, hướng dẫn gieo mạ đúng lịch thời vụ của xã, huyện và thành phố.

#### *b. Các biện pháp kỹ thuật*

Gieo mạ thưa và thâm canh mạ để cây mạ khỏe có thể cấy ở chân ruộng trũng, quy vùng gieo mạ tập trung để quản lý dịch bệnh, mở rộng diện tích gieo mạ sâu để phát huy hết tiềm năng của từng giống.

Mật độ gieo mạ: 1 kg thóc giống lúa thuần hoặc 0,7 – 0,8 kg giống lúa lai gieo trên diện tích: Từ 25-30m<sup>2</sup> (đối với mạ được); từ 10-15 m<sup>2</sup> (đối với mạ dày xúc); từ 5- 6 m<sup>2</sup> (đối với mạ trên nền đất cứng).

Phòng chống rét: Che phủ nilon cho mạ khi trời rét, hạn chế bón đạm urê, gieo mạ đúng lịch để chống hiện tượng mạ già giảm khả năng đẻ nhánh, trổ sớm, giảm năng suất. Trong trường hợp thời tiết ấm, mạ già cần được hủy bỏ và thay thế bằng các giống ngắn ngày khác.

Gieo mạ dự phòng: Gieo từ 5-10% diện tích mạ dự phòng, sử dụng các giống ngắn ngày như VS1, P6 Đột Biến làm mạ dự phòng, gieo mạ được hoặc mạ dày xúc, thời vụ gieo mạ dự phòng từ 10-15/2/2024.

- Kỹ thuật cấy và mật độ khoảng cách Cấy dày hợp lý, cấy nông tay, theo băng hàng để thuận tiện chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh. Lúa thuần 35 - 40 khóm/m<sup>2</sup>, cấy 2-3 danh/khóm; Lúa lai 30 - 35 khóm/m<sup>2</sup>, cấy 1- 2 danh/khóm.

**4. Làm đất:** Thực hiện nguyên tắc làm đất sớm, vệ sinh đồng ruộng sau khi thu hoạch lúa mùa để tiêu diệt mầm mống sâu bệnh tồn tại trên gốc rạ, tàn dư thực vật.

- Tranh thủ cày lật đất sớm, phơi ải, phân đấu trên 80% diện tích để ải, nếu ruộng làm dầm phải ngâm nước, cày lật đất vùi gốc rạ, rải vôi xử lý đất.

- Sử dụng vôi bột để cải tạo đất và hạn chế mầm bệnh.

- Làm đất cần cày sâu, bừa kỹ cho đất nhuyễn, mặt ruộng phải phẳng thuận lợi cho việc gieo cấy và điều tiết nước.

- Tăng cường đầu tư trang thiết bị các loại máy cơ khí nông nghiệp phục vụ làm đất đảm bảo kỹ thuật, đáp ứng yêu cầu thâm canh.

#### **5. Phân bón và kỹ thuật bón phân**

- Tăng cường sử dụng phân bón hữu cơ, dùng vôi xử lý đất ban đầu; tập trung sử dụng phân bón NPK có hàm lượng cao, lựa chọn các loại phân bón chuyên dùng của những nhà máy có uy tín (Nhà máy phân Văn Điển, Ninh Bình, Bình Điền, Việt Nhật, Con Cò, Quế Lâm... ).

- Căn cứ vào nhu cầu thâm canh của từng giống và đặc điểm đất đai của từng thôn để xác định lượng phân bón và từng thời kỳ bón phân cho phù hợp; đảm bảo bón đúng, bón đủ và cân đối các loại dinh dưỡng với mục tiêu thâm canh tăng năng suất; lượng bón cụ thể như sau:

- Đối với phân bón hỗn hợp NPK thì bón theo quy trình của từng loại ghi trên bao bì, bón bổ sung 3-5 kg kali cho các giống lúa BC15-mới, lúa lai; từ 2-3 kg kali cho các giống lúa khác vào giai đoạn lúa phân hóa đòng

- Đối với phân đơn: Hạn chế sử dụng phân đơn, đặc biệt là đạm urê chỉ nên sử dụng với lượng nhỏ kết hợp với NPK để bón thúc đẻ nhánh. Những chân ruộng trũng, chua mặn cần tăng cường phân hữu cơ và bón thêm vôi bột 15 - 25kg/sào (Bón vôi bột trước khi bừa ngả), nên sử dụng phân lân nung chảy như phân đa yếu tố NPK Ninh Bình hoặc Văn Điển.

#### **6. Công tác thủy lợi**

- Thực hiện tu sửa, nạo vét kênh mương, bờ vùng, bờ thửa. Đảm bảo 100% công trình thủy lợi đều vận hành tốt phục vụ sản xuất.

- Đảm bảo chế độ nước tưới phù hợp cho từng giai đoạn sinh trưởng, phát triển của cây trồng, từng bước cải tiến phương pháp tưới nước theo hướng tiết kiệm lượng nước tưới. Tận dụng điều kiện thuận lợi nguồn nước để đảm bảo chất lượng nước phục vụ sinh hoạt.

- Thực hiện nghiêm kế hoạch thủy lợi phục vụ sản xuất lúa xuân của UBND xã khuyến khích các thôn có nhiều diện tích cao, chủ động được nguồn nước, quy vùng để ải nhằm cải tạo đất và không chế được lịch thời vụ.

## **7. Công tác bảo vệ thực vật**

- Tập trung thực hiện tốt công tác điều tra phát hiện, dự tính dự báo chính xác tình hình phát sinh của dịch hại trên từng loại cây trồng để hướng dẫn tập trung chỉ đạo phòng trừ hiệu quả.

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho nông dân và cán bộ cơ sở về quy trình sản xuất, cách sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, các thông tin về dịch hại và biện pháp phòng trừ đạt hiệu quả. Đồng thời phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng để hướng dẫn, phổ biến, tổ chức phòng trừ kịp thời có hiệu quả đối với các loại sâu bệnh hại.

- Không đưa các giống nhiễm bệnh vào trong cơ cấu sản xuất, nhất là những giống nhiễm bệnh đạo ôn,...

- Phát động và thực hiện tốt chiến dịch diệt chuột trong toàn xã ngay từ đầu vụ bằng các biện pháp thủ công và dùng thuốc sinh học, hóa học để hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do chuột gây ra.

- Công tác trình diễn các tiến bộ mới trong việc phòng trừ dịch hại phải được tiến hành thường xuyên nhằm xác định và khuyến cáo nông dân các biện pháp phòng trừ sâu bệnh.

- Hướng dẫn nông dân sử dụng thuốc đúng kỹ thuật theo nguyên tắc 4 đúng để quá trình phòng trừ mang lại hiệu quả cao.

## **8. Đẩy mạnh quy hoạch, phát triển các vùng sản xuất tập trung gắn với cơ giới hóa đồng bộ**

Cơ giới hoá đồng bộ trong sản xuất lúa từ khâu làm đất, gieo cấy, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh và thu hoạch, sơ chế, giúp tăng năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất, rút ngắn thời gian, giải quyết được sự thiếu hụt lao động thời vụ ở nông thôn, có như vậy mới tạo ra bước đi đột phá để xây dựng nông thôn mới trong tình trạng sản xuất nông nghiệp hiện nay.

## **9. Tích cực tiếp thu các tiến bộ kỹ thuật**

- Gieo mạ khay cấy máy: Tích cực quy vùng, điều tiết tốt nguồn nước phân đầu toàn xã có từ 40% diện tích trở lên áp dụng phương thức cấy bằng máy.

- Tích cực xây dựng vùng sản xuất tập trung gắn với cơ giới hóa đồng bộ và tiêu thụ sản phẩm. Thực hiện cấy một loại giống, cùng thời điểm trên một cánh đồng.
- Tiếp tục đẩy mạnh việc đưa các giống mới vào sản xuất thử tại các thôn.
- Đẩy mạnh việc ứng dụng tiên bộ khoa học kỹ thuật, các quy trình công nghệ sản xuất tiên tiến, sản xuất an toàn theo VietGap.
- Tổng kết, tuyên truyền và nhân nhanh các mô hình sản xuất đạt năng suất và hiệu quả cao.

### **10. Tăng cường công tác quản lý nhà nước chuyên ngành phục vụ sản xuất**

- Tăng cường hơn nữa công tác quản lý nhà nước về sản xuất, kinh doanh giống cây trồng, thuốc bảo vệ thực vật, vật tư, phân bón,... theo đúng các quy định hiện hành của nhà nước. Đảm bảo hàng hoá phục vụ sản xuất, lưu thông trên thị trường có chất lượng tốt, giá cả hợp lý phục vụ kịp thời kế hoạch sản xuất đề ra, đặc biệt đối với mặt hàng giống cây trồng cần thực hiện tốt một số quy định sau:

- Chỉ sử dụng các giống có trong danh mục cơ cấu theo kế hoạch sản xuất vụ Xuân 2024 của UBND xã. Giống đưa vào lưu thông phải có đầy đủ các hồ sơ, thủ tục theo quy định và có cam kết đảm bảo chất lượng được Bộ Nông nghiệp và PTNT công nhận đưa ra sản xuất.

- Về phân bón: Các thôn phối hợp tốt với các cơ quan chuyên môn huyện và Hợp tác xã sản xuất kinh doanh dịch vụ nông nghiệp để tăng cường công tác quản lý chất lượng các loại phân bón vô cơ, xử lý nghiêm các trường hợp cung ứng các loại phân bón không đảm bảo chất lượng.

- Về thuốc bảo vệ thực vật: Các thôn cần phối hợp tốt với Hợp tác xã KDDV nông nghiệp xã tuyên truyền cho nhân dân sử dụng các loại thuốc đảm bảo chất lượng.

### **11. Thực hiện tốt các giải pháp để đảm bảo sản xuất hết diện tích, an toàn, hiệu quả đối với những diện tích khó khăn**

- Đối với những vùng có diện tích đất trũng thường xuyên bị ngập lụt mà không có điều kiện đầu tư cơ sở hạ tầng để chủ động sản xuất cần tuân thủ chặt chẽ về lịch thời vụ, gieo mạ để cấy, sử dụng các giống ngắn ngày và có khả năng chịu ngập úng cao.

- Khuyến khích các hộ tập trung ruộng đất chuyển đổi sang trồng rau màu, rồng lúa kết hợp với nuôi trồng thủy sản và các hình thức sản xuất khác nhằm mang lại giá trị cao hơn.

- Theo dõi, thống kê cụ thể những diện tích nông dân không gieo cấy trong vụ Xuân 2024. Trên cơ sở đó đánh giá cụ thể nguyên nhân để có hướng xử lý phù hợp.

### **VI. BIỆN PHÁP CHỈ ĐẠO SẢN XUẤT RAU MÀU VỤ XUÂN**

Tăng cường chuyển đổi đất trồng lúa kém hiệu quả sang trồng các loại cây trồng cạn là nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp. Mục đích là tăng thu nhập của



nông dân trồng lúa, phải chuyển biến mạnh mẽ để người nông dân có thu nhập cao hơn. Việc chuyển đổi phải gắn với thị trường của sản phẩm với các đối tượng cụ thể là cây ngô, dưa chuột xuất khẩu, dưa hấu, ớt và các loại rau xanh,...

## **1. Mở rộng diện tích cây vụ Xuân có điều kiện**

*1.1. Cây ngô:* Tập trung mở rộng diện tích ngô Xuân trên đất vằn cao, những ruộng cao có nguy cơ thiếu nước; mở rộng diện tích các giống ngô nếp, ngô đường, ngô rau có thời gian sinh trưởng ngắn, có thị trường tiêu thụ tốt.

- Tăng cường việc đầu tư trong thâm canh tăng năng suất, sản lượng.

*1.2. Khoai tây:* Mở rộng diện tích trồng khoai tây Xuân để làm giống cho vụ Đông và cung cấp cho chế biến, ăn tươi, xuất khẩu; ưu tiên nhóm giống khoai tây chất lượng cao như: Solara, Marabel, Sinora,...khuyến khích các doanh nghiệp ký hợp đồng với nông dân.

*1.3. Cây lạc:* Mở rộng diện tích lạc sử dụng các giống mới cho năng suất, chất lượng tốt.

*1.4. Cà chua, dưa chuột, dưa hấu, ớt, rau xanh:* Duy trì ổn định diện tích chủ động ký hợp đồng bao tiêu sản phẩm cho nông dân.

*1.5. Cây khoai lang:* Tích cực tiếp thu các giống khoai lang chất lượng cao như: KLC3, Khoai Nhật, Hoàng Long Tím,... để đưa vào sản xuất phục vụ tiêu dùng và xuất khẩu.

*1.6. Cây thuốc lào:* Ổn định diện tích trồng khoảng 10 ha

## **2. Một số biện pháp kỹ thuật**

- Tăng cường các biện pháp trồng xen canh, luân canh đậu tương với các cây trồng ngắn ngày khác, cây công nghiệp dài ngày trong giai đoạn kiến thiết cơ bản.

- Áp dụng các biện pháp thâm canh hợp lý, luân canh tăng vụ để tăng hiệu quả sản xuất. - Khuyến khích mở rộng gieo trồng các cây rau màu trái vụ mang lại hiệu quả kinh tế cao trên diện tích cấy lúa cho năng suất thấp, vùng cấy lúa khó khăn về nước tưới.

- Tăng cường đưa giống ưu thế lai ngắn ngày, năng suất cao, chất lượng tốt cung cấp cho sản xuất đại trà, đặc biệt là những cây có giá trị kinh tế cao, phù hợp với thị hiếu người tiêu dùng.

- Áp dụng các tiến bộ thâm canh: Tăng cường sử dụng màng phủ nông nghiệp cho các loại cây trồng như dưa, rau; trồng rau có mái che; các biện pháp quản lý dịch hại tổng hợp trên cây rau màu: bón phân cân đối, tăng cường sử dụng phân NPK, phân hữu cơ, phân vi sinh, thuốc trừ sâu có nguồn gốc sinh học...

- Đẩy mạnh sản xuất rau đậu theo quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP), đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường.

- Tích cực tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm các loại cây trồng đặc biệt một số cây đang có thị trường tiêu thụ sản phẩm để mở rộng diện tích sản xuất; khuyến khích tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân và Hợp tác xã sản xuất kinh doanh dịch vụ nông nghiệp xây dựng chế biến tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

## **VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Để thực hiện thắng lợi mục tiêu kế hoạch sản xuất vụ Xuân năm 2024, Ủy ban nhân dân xã yêu cầu:

### **1. Hợp tác xã sản xuất kinh doanh dịch vụ nông nghiệp**

- Tham mưu giúp UBND xã xây dựng kế hoạch sản xuất gắn với việc quy hoạch và chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng, quy hoạch vùng sản xuất hàng hóa, tập trung, bền vững.

- Nâng cao nhận thức của cán bộ lãnh đạo và người nông dân về kỹ thuật canh tác, đặc biệt là về thời vụ gieo cấy để hình thành nền sản xuất tiên tiến, bền vững.

- Tích cực chuyển đổi cơ cấu giống, cơ cấu hợp lý các giống lúa có tiềm năng năng suất và các giống lúa chất lượng cao, các giống lúa lai để đảm bảo an ninh lương thực và tạo vùng sản xuất hàng hoá, nâng cao giá trị thu nhập.

- Đẩy mạnh hơn nữa diện tích gieo bằng mạ non trên nền đất cứng, gieo mạ khay cấy máy, gieo mạ dực theo hình thức mạ dày xúc nhưng phải cấy khi mạ còn non (mạ dực 3,5 - 4 lá thật) để cấy ruộng trũng không chủ động điều hành nước.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các hộ sản xuất cấy xong trong tháng 2 để đảm bảo lúa trở tập trung ở thời điểm an toàn, tối ưu về thời tiết, khí hậu (bố trí thời vụ để lúa trở tập trung từ 05 - 15/5) để tránh rét muộn và nắng nóng gió tây.

- Chủ động liên hệ với các cơ quan chuyên môn huyện, thành phố, các công ty có uy tín tiếp nhận một số giống lúa mới gần đây có năng suất cao, phẩm chất tốt và chống chịu tốt để đưa vào gieo cấy tại địa phương.

- Xây dựng lịch thời vụ và hướng dẫn các biện pháp gieo cấy lúa và cây trồng vụ xuân 2024 để các thôn thực hiện.

- Phối hợp với Trạm Khuyến nông, Trạm Trồng trọt và BVTV huyện, tổ chức tập huấn, hướng dẫn nông dân thực hiện đúng thời vụ và các biện pháp kỹ thuật canh tác.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng ở thành phố và huyện tăng cường kiểm tra các doanh nghiệp, đại lý bán buôn, bán lẻ, hướng dẫn các đơn vị trên chỉ bán các loại giống trong cơ cấu giống đã chỉ đạo và bán các loại vật tư, phân bón, thuốc BVTV trong danh mục bảo đảm chất lượng, giá cả,...

- Phối hợp với cơ quan chuyên môn huyện, tăng cường kiểm tra đồng ruộng, dự tính, dự báo chính xác các đối tượng sâu bệnh phát sinh, thời gian gây hại và ra thông báo tuyên truyền hướng dẫn các biện pháp phòng trừ hiệu quả.

- Kết hợp với công ty TNHH Một thành viên khai thác công trình thủy lợi Tiên Lãng và các thôn tăng cường thực hiện tốt kế hoạch thủy lợi phục vụ sản xuất vụ xuân 2024.

## **2. Thành viên Ban chỉ đạo sản xuất xã**

Tăng cường về các thôn được phân công, phụ trách đề đơn đốc, chỉ đạo các địa phương thực hiện tốt nội dung kế hoạch này.

## **3. Công chức VHXH 1 xã**

Tăng cường công tác tuyên truyền vận động, hướng dẫn các hộ nông dân hiểu rõ chủ trương, biện pháp kỹ thuật sản xuất vụ xuân 2024 của xã là vụ sản xuất chủ lực, từ đó thực hiện tốt hơn.

## **4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể xã**

Tăng cường chỉ đạo các đoàn thể ở cơ sở thôn tích cực vận động các đoàn viên, hội viên thực hiện nghiêm túc nội dung của kế hoạch này.

### **\* Về thời gian thực hiện:**

- UBND xã Tổ chức hội nghị triển khai đến các thôn xong trước ngày 05/11/2023.

- Các thôn căn cứ vào kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã chủ động xây dựng kế hoạch của thôn mình, tổ chức hội nghị triển khai đến các hộ nhân dân trước ngày 10/11/2023.

Trên đây là kế hoạch sản xuất lúa và rau màu vụ Xuân năm 2024, Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ, các thôn nghiêm túc triển khai thực hiện kế hoạch này./.

### **Nơi nhận:**

- UBND huyện Tiên Lãng;
- Phòng NN & PTNT huyện;
- Đảng Ủy-HĐND-UBND xã;
- Thành viên BCĐ SXNN xã;
- Hợp tác xã SX - KD - DV NN;
- 13 thôn;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Đoàn**